

Nghệ An, ngày 10 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 59/2025/TLST - DS ngày 29 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: số H, L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT ngân hàng.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Ngọc Q – Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ pháp lý khách hàng cá nhân 2 – Trung tâm xử lý nợ pháp lý khách hàng cá nhân theo văn bản số 30/2025/UQN-CTQT ngày 28/7/2025).

Người được uỷ quyền lại: Bà Trần Thị Phương L - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ KHCN - Trung tâm XLN KHCN.

Bà Hồ Thị T - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ KHCN - Trung tâm XLN KHCN.

(Theo Văn bản uỷ quyền số 196/2025/UQ-LCC-KHCN MB1 ngày 15/09/2025 của Ngân hàng V1).

- **Bị đơn:** Ông Phạm Văn M – Sinh năm 1994.

Địa chỉ: khối B, phường T, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ông Phạm Văn M thỏa thuận thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng cho vay số LN1810020965307 ký ngày 09/10/2018 và Hợp đồng cho vay số LD2509301658 ký ngày 03/04/2025. Trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền:

+ Tiền gốc: 61,434,730 đồng (*sáu mươi một triệu, bốn trăm ba mươi tư nghìn, bảy trăm ba mươi đồng*).

+ Số tiền lãi là: 8.994.395 đồng (*tám triệu, chín trăm chín mươi tư nghìn, ba trăm chín mươi lăm đồng*) gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi chậm trả, tính từ ngày vay cho đến ngày 02/12/2025. Tổng cộng cả gốc và lãi: 70,429,125 đồng (*Bảy mươi triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

* **Về tài sản thế chấp:** Nếu ông Phạm Văn M không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là 01 Xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển số đăng ký 37A-489.62, có số khung RNYTB51M5JC138620, số máy G4LAJP8413 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Ông Phạm Văn M xác lập thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN1810020965307 ký ngày 09/10/2018 để thu hồi nợ.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Phạm Văn M phải có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP V đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp còn thừa thì Ngân hàng TMCP V phải trả lại cho ông Phạm Văn M.

Trường hợp ông M thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP V phải làm các thủ tục xóa thế chấp và trả lại các giấy tờ thế chấp tài sản trên cho ông Phạm Văn M.

* **Về án phí:** Ông Phạm Văn M thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.760.728 đồng (*Một triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn, bảy trăm hai mươi tám đồng*). Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí là 3.225.000 đồng (*Ba triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0002072 ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND khu vực 8 – Nghệ An;*
- *THADS tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lương Anh Xuân